

# Hộp công tắc giới hạn SRBI-C2-N-1-P-M12

Số bộ phận: 8140399

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                              | Giá trị                                               |
|---------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| Thiết kế                              | góc                                                   |
| Dựa trên tiêu chuẩn                   | EN 60947-5-2<br>VDI/VDE 3845                          |
| Giấy phép                             | Dấu RCM<br>c UL us - Recognized (OL)                  |
| Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)   | theo chỉ thị EMC của EU<br>theo chỉ thị RoHS của EU   |
| Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp) | theo quy định UK cho EMV<br>theo các quy định UK RoHS |
| Dấu hiệu KC                           | KC-EMV                                                |
| Cơ quan cấp chứng chỉ                 | UL E232949                                            |
| Ghi chú vật liệu                      | Tuân thủ RoHS                                         |
| Nguyên tắc đo lường                   | cảm ứng                                               |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh        | -25 °C...70 °C                                        |
| Đầu ra chuyển mạch                    | PNP                                                   |
| Chức năng phần tử chuyển mạch         | Cơ cấu đóng                                           |
| Tần số chuyển mạch tối đa             | 1000 Hz                                               |
| Dòng điện đầu ra tối đa DC            | 200 mA                                                |
| Sụt áp                                | 2.5 V                                                 |
| dòng điện dư                          | 0 mA...0.5 mA                                         |
| Chống chịu ngắn mạch                  | theo chu kỳ                                           |
| Dải điện áp hoạt động DC              | 10 V...30 V                                           |
| Dòng điện chạy không tải              | 22.5 mA                                               |
| Chống phân cực                        | cho tất cả các kết nối điện                           |
| Cổng nối điện đầu vào                 | Phích cắm<br>M12x1<br>4 chân                          |
| Vị trí lắp đặt                        | bất kỳ                                                |
| trọng lượng sản phẩm                  | 48 g                                                  |
| Vật liệu vỏ                           | PBT                                                   |
| Vật liệu vít                          | thép hợp kim cao không gỉ                             |
| Chỉ báo sẵn sàng                      | LED xanh lá                                           |
| Hiển thị trạng thái chuyển mạch       | Đèn LED màu vàng                                      |

| Đặc tính            | Giá trị                                                                                           |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Chỉ báo trạng thái  | Đèn LED màu vàng = trạng thái chuyển mạch van<br>Đèn LED xanh lá cây = hiển thị điện áp hoạt động |
| Nhiệt độ bảo quản   | -40 °C...85 °C                                                                                    |
| Mức độ bảo vệ       | IP67                                                                                              |
| chống sốc           | Kiểm tra va đập với mức độ nghiêm trọng 2 theo FN 942017-5 và EN 60068-2-27                       |
| Khả năng chống rung | Kiểm tra bộ gá vận chuyển với mức độ nghiêm trọng 2 theo FN 942017-4 và EN 60068-2-6              |
| Tuân thủ LABS       | VDMA24364 Vùng III                                                                                |
| mức độ ô nhiễm      | 3                                                                                                 |